**TUẦN 6:** Thời gian từ ngày 16 đến 20 tháng 10 năm 2024

GV dạy: Phan Thị Thúy Liễu

## **Tiết 1- Bài 3: CẬU BÉ SAY MÊ TOÁN HỌC**

**(3 tiết)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức – kĩ năng**

- Nêu được phỏng đoán về nội dung bài đọc qua tên bài, hoạt động khởi động và tranh minh họa.

- Nhận biết được một số chi tiết tiêu biểu và nội dung chính của văn bản *Chiều dưới chân núi.* Chỉ ra được mối liên hệ giữa các chi tiết, biết tóm tắt và hiểu được chủ đề của văn bản. Nêu được những thông điệp rút ra được từ văn bản.

- Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa; trả lời được các câu hỏi tìm hiểu bài. Hiểu được nội dung bài đọc: *Niềm đam mê, sự chăm chỉ, những thành tích, ước mong của cậu bé say mê toán học – Đổng Trọng Nghĩa.* Từ đó, rút ra được ý nghĩa: *Ca ngợi đức tính chăm chỉ, say mê, khiêm tốn của cậu bé Đổng Trọng Nghĩa; khuyên các bạn nhỏ nỗ lực, mạnh dạn sáng tạo để biến ước mơ thành hiện thực.*

- Nhận biết được đặc điểm và tác dụng của từ đồng nghĩa và từ đa nghĩa, tạo lập được câu có sử dụng từ đồng nghĩa và từ đa nghĩa.

- Hoàn thiện bài văn tả một danh lam tả cảnh.

**2. Năng lực**- **Phẩm chất**

- Có ý thức quan sát và sưu tầm được tranh ảnh, thông tin,… về một cuộc thi dành cho thiếu nhi mà em biết và giới thiệu được về cuộc thi đó.

- Nói được về nỗ lực và ước mơ của một nhân vật nhỏ tuổi mà em biết.

- Biết cảm phục những người có tinh thần học hỏi, sáng tạo không ngừng nghỉ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Bảng phụ, máy chiếu ghi đoạn từ “Nhờ niềm say mê” đến hết.

- Tranh ảnh minh họa bài đọc.

- Tranh, ảnh, video, bài thơ, bài văn,…về một danh lam thắng cảnh

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

**TIẾT 1: ĐỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Khởi động** | | |
| - GV tổ chức cho HS khởi động  - GV tổ chức cho HS thực hiện nhiệm vụ  - Tổ chức cho HS trình bày.  - GV nhận xét, đánh giá  - GV hướng dẫn HS quan sát tranh minh họa SGK tr.57, dẫn dắt và giới thiệu bài đọc | | **-** HS quan sát hình ảnh về một số nhân vật nhỏ tuổi nỗ lực và đầy hoài bão ước mơ  **\* Cá nhân:** Suy nghĩ, nói 1 – 2 câu về một nhân vật nhỏ tuổi nỗ lực và ước mơ.  ***\** Nhóm 2:** Trao đổi, chia sẻ với bạn  \* Chia sẻ trước lớp  - HS tham gia chơi trò chơi *Em là phóng viên* để chia sẻ kết quả trước lớp: Một HS làm phóng viên phỏng vấn các bạn về nhân vật nhỏ tuổi mà em biết. |
| **2. Hình thành kiến thức**  **Hoạt động 1: Luyện đọc thành tiếng** | | |
| - GV đọc mẫu, yêu cầu HS chú ý lắng nghe xác định giọng đọc của bài  - Yêu cầu 1 HS nêu giọng đọc của bài  - GV nhận xét, chốt  - Yêu cầu HS suy nghĩ cá nhân, chia đoạn  - GV nhận xét, chốt cách chia đoạn: 3 đoạn | | - HS nghe, xác định giọng đọc: *Đọc được cả bài Cậu bé say mê toán học với giọng đọc trong sáng, tươi vui; nhấn giọng ở những từ ngữ nói về việc làm, niềm say mê, ước mơ,... của cậu bé Đổng Trọng Nghĩa,…)*  - HS chia đoạn  *\* Dự kiến:*  *+ Đoạn 1: Từ đầu đến “tốt bụng”*  *+ Đoạn 2: Tiếp theo đến “giải Nhì”.*  *+ Đoạn 3:Còn lại* |
| **\* Luyện đọc lần 1:**  - Hướng dẫn HS luyện đọc trong nhóm 3 theo yêu cầu  - Tổ chức cho HS trình bày  - GV chốt và ghi từ khó đọc, cho HS nêu cách đọc  - Gọi HS đọc lại các từ khó vừa luyện đọc.  - GV chốt câu văn dài HS nêu  - Yêu cầu HS suy nghĩ cách ngắt nhịp  - Yêu cầu HS chia sẻ cách ngắt nhịp.  - Gọi HS đọc lại câu dài.  - GV nhận xét, tuyên dương | | - 1 HS đọc yêu cầu.  + Việc 1: Đọc nối tiếp, sửa sai trong nhóm.  + Việc 2: Tìm và luyện đọc từ khó, câu văn dài  + Việc 3: Chia sẻ trước lớp  - 1 HS điều khiển phần chia sẻ:  + Mời các nhóm trưởng báo cáo chia sẻ, báo cáo từ khó: Dự kiến: *Ja Aok (đọc là Chà Ọ), tự nhủ, Phan Rang-Tháp Chàm*  *+* HS đọc lại  *-* HS chia sẻ cách nhắt nhịp  - Dự kiến:  *+ Ở nhà,/ mọi người thường gọi Nghĩa là Ja Aok/ - tên một chàng dung sĩ/ trong truyện cổ tích Chăm/ - với ước mong cậu luôn khỏe mạnh,/ thông minh/ và tốt bụng.//;*  *+ Không những thế,/ Nghĩa còn học đều tất cả các môn/ và rất tích cực tham gia các hoạt động của trường,/ lớp.//;…*  - HS đọc lại |
| **\* Luyện đọc lần 2:**  - GV tổ chức cho HS đọc bài nhóm 3 theo yêu cầu  - GV cùng HS giải nghĩa từ khó mà HS đưa ra .  - GV nhận xét, đánh giá và chiếu một số hình ảnh để làm rõ phần giải nghĩa từ | | - 1 HS đọc yêu cầu.  + Việc 1: Đọc nối tiếp, sửa sai trong nhóm.  + Việc 2: Đọc tìm những từ khó hiểu trong bài giải nghĩa cho nhau nghe.  + Giải nghĩa một số từ ngữ khó: dũng sĩ*, sáng lập* |
| **\* Luyện đọc lần 3:**  - Tổ chức cho HS đọc nối tiếp 3 đoạn trước lớp.  - GV nhận xét, đánh giá.  - GV tổ chức cho HS đọc cả bài. | | - HS đọc thành tiếng đoạn, trước lớp.  - 1 HS khâ đọc mẫu toàn bài lần 2 |
| **Hoạt động 2: Luyện đọc hiểu** | | |
| - Tổ chức cho HS đọc bài, làm việc cá nhân, sau đó thảo luận và trả lời câu hỏi  - Tổ chức cho HS trình bày.  + GV nhận xét, đánh giá và chốt đáp án.  + Hướng dẫn HS rút ý từng đoạn  + Theo em, đoạn 1 nói về điều gì?  + Nội dung của đoạn 2 là gì?  - Rút từ tìm hiểu bài “năng khiếu”, “truyền cảm hứng”  + Đoạn 3 nói về điều gì?  + Nội dung bài nói về điều gì?  - Tổ chức cho HS trình bày.  - GV nhận xét, đánh giá và ghi nội dung lên bảng | | - HS đọc câu hỏi và thực hiện nhiệm vụ:  **\* Cá nhân:** Đọc thầm lại bài đọc và suy nghĩ cá nhân trả lời câu hỏi  **\* Nhóm 4:** Chia sẻ, thảo luận, thống nhất ý kiến  \* Chia sẻ trước lớp  - Đại diện nhóm trả lời câu hỏi, các HS khác lắng nghe, nhận xét và bổ sung  *+ Sau khi HS trả lời câu hỏi 1: Rút ra ý đoạn 1: Ở nhà, bố mẹ thường gọi Nghĩa là Ja Aok – tên một chàng dũng sĩ trong truyện cổ tích Chăm - với ước mong cậu luôn khoẻ mạnh, thông minh và tốt bụng.*  *+ Sau khi HS trả lời câu hỏi 2: Rút ra ý đoạn 2: Nghĩa có năng khiếu về toán, luôn truyền cảm hứng học toán cho các bạn, đoạt giải Nhì cuộc thi “Toán Trí tuệ Quốc tế”.*  *+ Sau khi HS trả lời câu hỏi 3: Rút ra ý đoạn 3: Đức tính khiêm tốn và ước mơ của cậu bé Nghĩa.*  - HS suy nghĩ cá nhân, sau đó thảo luận nhóm đôi nêu nội dung bài  - Đại diện HS nêu nội dung, ý nghĩa bài đọc. Dự kiến: *Ca ngợi đức tính chăm chỉ, say mê, khiêm tốn của cậu bé Đổng Trọng Nghĩa; khuyên các bạn nhỏ nỗ lực, mạnh dạn sáng tạo để biến ước mơ thành hiện thực.*  - HS đọc lại |
| **Hoạt động 3: Luyện đọc lại** | | |
| - Yêu cầu HS nêu lại giọng đọc toàn bài.  - Tổ chức cho HS chọn đoạn luyện đọc diễn cảm.  - Yêu cầu HS đọc, phát hiện xác định giọng đọc  - *Bạn đã ngắt giọng và nhấn giọng ở những từ ngữ nào?*  - Yêu cầu HS đọc diễn cảm cho nhau nghe đoạn văn theo nhóm bàn.  - Tổ chức cho HS thi đọc đoạn văn, bình chọn bạn đọc hay theo các tiêu chí  - Tổ chức cho HS hoạt động nhóm.  - GV nhận xét, đánh giá hoạt động của lớp. | | - HS nêu lại giọng đọc toàn bài  - HS đọc lại đoạn và xác định giọng đọc đoạn này: *Giọng đọc thong thả, say mê; nhấn giọng ở những từ chỉ hoạt động, trạng thái, cảm xúc,...):*  *Nhờ niềm say mê/ và không ngừng nỗ lực,/ năm học lớp Năm,/ em được chọn/ là một trong sáu thí sinh đại diện cho Việt Nam/ tham dự cuộc thi “Toán trí tuệ Quốc tế”/ tại Thái Lan.// Cậu bé thông minh,/ lanh lợi ấy/ đã xuất sắc đoạt giải Nhì.//*  *Nghĩa xem những trải nghiệm từ cuộc thi/ với hơn 1000 thí sinh đến từ 22 quốc gia/ là kinh nghiệm quý báu.// Em luôn tự nhủ phải khiêm tốn/ và cố gắng học tập hơn nữa/ để trở thành một nhà sáng lập,/ tạo ra những trò chơi về toán học,/ mang lại niềm vui/ và phát triển khả năng sáng tạo/ cho mọi người.//*  *-* HS thi đọc đoạn văn, bình chọn bạn đọc hay theo các tiêu chí sau:  + Đọc to, rõ ràng  + Ngắt nghỉ hơi đúng nhịp, nhấn giọng ở các từ ngữ gợi tả, gợi cảm.  - HS luyện đọc trong nhóm, trước lớp đoạn 3.  - Đại diện 1 – 2 HS khá, giỏi đọc cả bài, các HS khác lắng nghe, nhận xét |
| - GV nhận xét, cho HS tóm tắt lại những nội dung chính của bài học.  - GV nhận xét, đánh giá sự tham gia của HS trong giờ học  - GV nhắc nhở HS:  + Đọc lại bài *Cậu bé say mê toán học*, hiểu ý nghĩa bài đọc.  + Chia sẻ với người thân về bài đọc.  + Đọc trước bài *Luyện từ và câu* SGK tr.58. | | |
| **TIẾT 3: LUYỆN TẬP VỀ TỪ ĐỒNG NGHĨA VÀ TỪ ĐA NGHĨA** | | |
| 1. **Khởi động** | | |
| **-** Tổ chức cho HS khởi động  - GV nhận xét, đánh giá  - GV giới thiệu bài mới, ghi tên bài học: ***Tiết 3 – Luyện tập về từ đồng nghĩa và từ đa nghĩa.*** | - HS chơi trò chơi” Ai nhanh, ai đúng” trả lời các câu hỏi nhắc lại kiến thức từ đồng nghĩa, từ đa nghĩa:  + Nêu khái niệm của từ đa nghĩa  + Đặt câu để phân biệt nghĩa gốc và nghĩa chuyển của từ “lá” theo nghĩa:  - Bộ phận của cây, thường mọc ở cành hay thân, thường có hình dẹt, màu lục.  - Chỉ những sự vật có hình tấm mảnh nhẹ hoặc giống như hình cái lá.  - HS nhận xét, bổ sung | |
| **2. Luyện tập, thực hành** | | |
| **Hoạt động 1: Phân biệt nghĩa gốc và nghĩa chuyển của từ** | | |
| - Tổ chức cho HS tìm hiểu bài tập 1  - GV tổ chức cho HS thực hiện theo yêu cầu  - Tổ chức cho HS trình bày  - GV nhận xét, đánh giá và chốt đáp án | - HS đọc yêu cầu BT 1  ***\** Cánhân :**  + *Đọc các nghĩa của từ “ấm” và thực hiện yêu cầu:*  *a. Trong các nghĩa trên, nghĩa nào là nghĩa gốc, nghĩa nào là nghĩa chuyển?*  *b. Đặt câu để phân biệt nghĩa gốc và một nghĩa chuyển của từ “ấm”.*  + Hoàn thành vào phiếu học tập  **\* Nhóm 4:** Thảo luận, thống nhất ý kiến  \* Chia sẻ trước lớp  - Đại diện trình bày trước lớp, các nhóm HS khác nhận xét, bổ sung.  *\* Dự kiến:*  a. Nghĩa 1 là nghĩa gốc. Nghĩa 2, 3 là nghĩa chuyển.  b. Đặt câu:  - Thời tiết hôm nay rất ấm áp.  - Chúng mình nên mặc áo ấm vào mùa đông.  - Lời khen của mẹ khiến tôi cảm thấy ấm lòng. | |
| **Hoạt động 2: Luyện tập sử dụng từ đồng nghĩa** | | |
| - Yêu cầu HS đọc yêu cầu BT2  - Tổ chức cho HS hoạt động .  - Tổ chức cho HS trình bày.  - GV nhận xét, đánh giá và chốt đáp án  *-* GV nhận xét, đánh giá hoạt động. | - HS đọc yêu cầu  ***\** Cá nhân*:***  *+* Tìm 1 – 2 từ đồng nghĩa có thể thay cho từ in đậm có trong các câu văn a,b, c  + Hoàn thành vào phiếu học tập  **\* Nhóm 2:** Chia sẻ, thảo luận, thống nhất ý kiến  \* Chia sẻ trước lớp  - HS chơi trò chơi “*Xây nhà”* đểchia sẻ kết quả trước lớp.  - Đại diện 3 nhóm lên chơi trò chơi, các nhóm khác theo dõi, nhận xét và bổ sung.  - Mỗi thành viên trong nhóm lần lượt dán các thẻ từ ghi đáp án thành ngôi nhà. Nhóm nào “xây” được ngôi nhà cao nhất là nhóm chiến thắng.  Dự kiến đáp án*:*  *a. nhiệt tình, hăng hái,...*  *b. cố gắng, gắng sức,...*  *c. miệt mài, say mê, chăm chỉ..* | |
| **Hoạt động 3: Thực hành viết đoạn văn có sử dụng từ đồng nghĩa** | | |
| - GV mời HS đọc yêu cầu  - GV tổ chức cho HS hoạt động  - Tổ chức cho HS trình bày.  - Tổ chức cho HS bình chọn đoạn văn hay  *-* GV nhận xét, đánh giá hoạt động | - HS đọc và xác định yêu cầu BT3:  ***\** Cá nhân:** Suy nghĩ, viếtđoạn văn (từ 4 đến 5 câu) nói về một bạn học sinh có nhiều cố gắng trong học tập mà em biết, trong đó có sử dụng từ đồng nghĩa.  **\* Nhóm 2:** Chia sẻ, đọc cho nhau nghe  \* Chia sẻ trước lớp.  - HS trình bày. Các HS khác nhận xét, nêu ý kiến bổ sung .  - HS bình chọn đoạn văn hay theo các tiêu chí  *\* Dự kiến: Là một học sinh giỏi, ham học lại rất* ***chăm chỉ*** *và có tinh thần vượt khó nên Lan Anh rất được thầy cô và bạn bè trong lớp quý mến. Ở nhà, Lan Anh cũng hết mực hiếu thảo,* ***siêng năng*** *khi thay mẹ chăm sóc bà ngoại, đảm đang tháo vát trong việc nhà. Tinh thần hiếu học và ý chí nghị lực vươn lên của Lan Anh thật đáng khâm phục. Với tất cả bản lĩnh mà mình có, tôi tin rằng nhất định Lan Anh sẽ có một tương lai tươi sáng.* | |
| **3. Vận dụng** | | |
| - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “*Ai thông minh hơn học sinh lớp 5”*  - GV nhận xét, đánh giá và chốt đáp án:   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | 1. A | 2. C | 3. D | 4. A | 5. B | | - 1 HS lên điều khiển  ***-*** HS chơi trò chơi “*Ai thông minh hơn học sinh lớp 5”.* HS ghi đáp án đúng vào bảng con.  ***Câu 1:******Từ đồng nghĩa là gì?***  *A. Là những từ có nghĩa giống nhau hoặc gần giống nhau.*  *B. Là những từ có âm đọc giống nhau hoặc gần giống nhau.*  *C. Là những từ có âm đọc giống hệt nhau.*  *D. Là những từ có nghĩa giống hệt nhau.*  ***Câu 2: Từ đa nghĩa là gì?***  *A. Là từ có từ một tới hai nghĩa trở lên.*  *B. Là từ có nghĩa đen và nghĩa bóng.*  *C. Là từ có ít nhất từ hai nghĩa trở lên.*  *D. Là từ chỉ có một nghĩa nhưng nhiều cách hiểu.*  ***Câu 3: Từ nào có thể thay thế cho từ “chết” trong câu “Xe của tôi bị chết máy”?***  *A. Mất. B. Tiêu đời. C. Qua đời. D. Hỏng.*  ***Câu 4: Từ nào dưới đây không phải là từ có nghĩa chuyển của từ mắt?***  *A. Mắt biếc. B. Mắt na.*  *C. Mắt lưới. D. Mắt cây.*  ***Câu 5: Từ nào đồng nghãi với từ chướng mắt trong câu “Trông nó làm thật chướng mắt”?***  *A. Khó chịu. B. Khó coi.*  *C. Khó khăn. D. Dễ nhìn.* | |
| - GV nhận xét, cho HS tóm tắt lại những nội dung chính của bài học.  - GV nhận xét, đánh giá sự tham gia của HS trong giờ học  - GV nhắc nhở HS:  + Nắm được khái niệm về từ đồng nghĩa và từ đa nghĩa; cách sử dụng từ đồng nghĩa và từ đa nghĩa  + Hoàn thiện các bài tập trong SGK, SBT.  + Tìm hiểu trước bài *Bài văn tả phong cảnh* tr.59 | | |
| **TIẾT 4: BÀI VĂN TẢ PHONG CẢNH (Bài viết số 2)** | | |
| 1. **Khởi động** | | |
| - Tổ chức cho HS nhắc lại kiến thức  *-* GV nhận xét, khích lệ HS.  - GV giới thiệu bài học mới và ghi tên bài học: ***Tiết 4 – Bài văn tả phong cảnh (Bài viết số 2) .*** | | - HS nhắc lại kiến thức: *Em hãy nhắc lại cấu tạo của một bài văn tả phong cảnh*  - HS nhận xét, bổ sung |
| **2. Hình thành kiến thức** | | |
| **Hoạt động 1: Nhận diện bài văn tả phong cảnh** | | |
| **-** GV tổ chức cho HS đọc và xác định yêu cầu của đề bài  **-** Tổ chức cho HSđọc lại dàn ý đã lập ở tiết trước  - Tổ chức cho HS thực hiện  - GV nhận xét, đánh giá | | - HS đọc và xác định yêu cầu: : *Viết bài văn tả một danh lam thắng cảnh mà em đã có dịp đến thăm hoặc được biết qua sách báo, phim ảnh,….*  - HS đọc lại dàn ý đã lập ở tiết trước  \* Cá nhân: Dựa vào dàn ý đã lập làm bài vào vở  \* Nhóm 2:  + Chia sẻ cho nhau nghe  + Nhận xét, góp ý sửa sai cho nhau  \* Chia sẻ trước lớp |
| **Hoạt động 2: Đọc lại, chỉnh sửa và hoàn thiện bài đã viết** | | |
| - Tổ chức cho HS trình bày.  - GV nhận xét, đánh giá, sửa sai cho HS về cách dùng từ, đặt câu, cách so sánh….  - GV tổ chức cho HS đọc những bài văn hay trước lớp  - GV nhận xét, đánh giá hoạt động của HS. | | - HS chia sẻ kết quả trước lớp, các nhóm HS khác lắng nghe, nhận xét và bổ sung  - HS tự đọc lại bài viết để chữa lỗi dùng từ, viết câu, chính tả,...  - HS đọc những bài văn hay trước lớp. HS khác lắng nghe, học hỏi |
| **Hoạt động 3: Vận dụng** | | |
| - GV giao nhiệm vụ cho HS  - GV nhận xét, tổng kết bài học. | | - HS ghi nhớ nhiệm vụ  *+ Sưu tầm tranh ảnh, thông tin,… và nói về một cuộc thi dành cho thiếu nhi mà em biết.*  *+ Chia sẻ với bạn hoặc người thân về cuộc thi* |
| - GV nhận xét, cho HS tóm tắt lại những nội dung chính của bài học.  - GV nhận xét, đánh giá sự tham gia của HS trong giờ học, khen ngợi những HS tích cực; nhắc nhở, động viên những HS còn chưa tích cực, nhút nhát.  - GV nhắc nhở HS:  + Xem lại kiến thức bài *: Viết Bài văn tả phong cảnh*, hiểu và vận dụng được kiến thức vào thực hành.  + Chia sẻ với người thân về bài học.  + Hoàn thành phần *Vận dụng*. | | |

**ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................